

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HNGĐ-ST
Ngày 31-5-2019
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Việt và ông Nguyễn Hoài Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Viết Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 09/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2019 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 26 tháng 4 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 14 tháng 5 năm 2019 giữa:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thanh P, sinh năm 1995; địa chỉ: Số 09 đường V, Tổ dân phố 3, phường N, thị xã G, tỉnh Đăk Nông. Có mặt.

2. *Bị đơn:* **Anh Phạm Đông S, sinh năm 1983**; địa chỉ: Thôn 5, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thanh P trình bày: Chị P và anh Phạm Đông S chung sống với nhau từ năm 2016, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ ngày 28/3/2016. Anh chị chung sống bình thường cho đến tháng 02/2018 thì thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng trong quan điểm sống; anh chị không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, đã sống ly thân từ tháng 12/2018 cho đến nay

nên chị P yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn anh S. Trong thời gian chung sống anh chị có 01 con chung là cháu Phạm Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 30/07/2016 đang chung sống với chị P, chị yêu cầu được nuôi con và yêu cầu anh S cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng; về tài sản chung: Chị P cho rằng anh chị không có tài sản chung và không nợ chung đối với ai nên không yêu cầu giải quyết.

Lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Phạm Đông S trình bày: Về quan hệ hôn nhân, mâu thuẫn giữa anh chị, con chung, tài sản chung và nợ chung giữa anh và chị P giống như chị P đã trình bày; hiện nay anh vẫn còn tình cảm với chị P nên không đồng ý ly hôn. Trường hợp Tòa án giải quyết cho anh chị ly hôn anh S đồng ý giao cháu P cho chị P nuôi và cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng là 2.000.000 đồng/tháng. Về tài sản chung: Anh S cho rằng anh chị có tài sản chung là 01 căn nhà cấp 4 trên đất của bố mẹ anh S nhưng chưa được đăng ký quyền sở hữu nhà ở nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; anh chị không nợ chung đối với ai.

Kiểm sát quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án là đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc đánh giá, tiếp cận, công khai chứng cứ và tại phiên tòa. Về giải quyết yêu cầu của đương sự: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giải quyết cho chị P được ly hôn với anh S; giao cháu P cho chị P nuôi và anh S cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng; chị P và anh S không yêu cầu phân chia tài sản chung và cho rằng không nợ chung đối với ai nên không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Chị Nguyễn Thanh P yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn với anh Phạm Đông S và nuôi con chung; chị P và anh S có đăng ký kết hôn hợp pháp nên tranh chấp giữa các đương sự là "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*"; anh S cư trú tại Thôn 5, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai đối với bị đơn nhưng anh S vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt anh S theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Chị P và anh S xác lập quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và hợp pháp; giữa anh chị thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do bất đồng trong quan điểm sống; hiện nay anh chị không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau và đã sống ly thân. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị P và anh S đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của chị P là có căn cứ nên chấp nhận.

[4]. Chị P và anh S có một con chung là cháu Phạm Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 30/07/2016; hiện nay cháu đang chung sống với chị P, anh S đồng ý cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng là 2.000.000 đồng/tháng; chị P và anh S thống nhất ý kiến người nuôi con và mức cấp dưỡng, đảm bảo các điều kiện phát triển tốt nhất cho cháu P nên cần giao cháu P cho chị P nuôi dưỡng, anh S cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng.

[5]. Chị P và anh S không yêu cầu phân chia tài sản chung và cho rằng vợ chồng không nợ chung đối với ai nên không xem xét giải quyết.

[6]. Về án phí: Chị P phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp; anh S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con. Nghĩa vụ chịu án phí của chị P và anh S quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5; điểm d khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 5, điểm d khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Thanh P ly hôn anh Phạm Đông S.
2. *Về con chung:* Giao cháu Phạm Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 30/07/2016 cho chị Nguyễn Thanh P nuôi dưỡng cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Phạm Đông S cấp dưỡng nuôi cháu P với mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng tính từ tháng 06/2019. Sau khi ly hôn **chị P và anh S** có quyền,

nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, thăm nom con chung **mà không ai được cản trở.**

3. *Về tài sản chung, nợ chung:* Chị Nguyễn Thanh P và anh Phạm Đông S không yêu cầu phân chia tài sản chung và cho rằng không nợ chung đối với ai nên không xem xét giải quyết.

4. *Về án phí:* Chị Nguyễn Thanh P phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003861 ngày 11 tháng 01 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Anh Phạm Đông S phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con.

5. *Về quyền kháng cáo:* Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Chi cục THA.DS huyện Đ;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên và đóng dấu)

Vũ Văn Tuấn